

Bản án số: 111/2021/HS-ST

Ngày: 31 – 5 – 2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trúc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lý Ngọc Mạnh.

2. Bà Đặng Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Mai Ngọc Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 139/2021/QĐXXST-HS ngày 17/5/2021 đối với bị cáo: Lê Quốc Đ, sinh ngày 15/9/2002 tại Tây Ninh; nơi cư trú: (Hộ khẩu thường trú: Ấp BM, xã TĐ, huyện GD, tỉnh TN; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Nhân viên Massage; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thanh I và bà Nguyễn Thị Lệ Y; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Trần Văn G, sinh năm: 1995; nơi cư trú: Số 129/29 Đường Q, Phường M, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 27/01/2021, Lê Quốc Đ nhận được lời mời kết bạn trên ứng dụng Zalo từ tài khoản có tên “Shop bé” của anh Trần Văn G và Đ đồng ý kết bạn. Qua nhắn tin trên Zalo, anh G và Đ hẹn nhau đến khách sạn PL (địa chỉ: 18B2/22 Đường H, Phường S, Quận B) để Đ massage cho anh G thì Đ nhận lời và nhờ anh họ của mình là Nguyễn Châu Huỳnh C chở đến khách sạn trên.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, anh C chở Đ đến khách sạn PL thì anh G đã có mặt tại đây. Sau đó, Đ và anh G thuê phòng số 01 của khách sạn.

Khi vào phòng, anh G có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu vàng, dung lượng 64Gb, số IMEI: 356553108563402 trên bàn gỗ kê giường ngủ rồi đi vào phòng tắm để tắm, còn Đ ngồi trên giường chờ anh G. Lúc này, Đ nhìn thấy chiếc điện thoại của anh G nên nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, Đ lại gần và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại của anh G, sau đó nhanh chóng đi ra khỏi phòng. Khi Đ đi ra đến trước cửa khách sạn thì Đ nhìn thấy có lực lượng Công an đang kiểm tra hành chính đối với anh Nguyễn Châu Huỳnh C. Do sợ bị phát hiện hành vi trộm cắp chiếc điện thoại, nên Đ quay người bỏ chạy ngược vào phòng số 01 khách sạn trên thì bị lực lượng Công an truy đuổi. Khi Đ chạy vào phòng đã thuê thì trên tay phải của Đ vẫn đang cầm chiếc điện thoại của anh G. Sau đó, lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng, mời Đ và anh G về trụ sở làm rõ và chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Quốc Đ khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Nguyễn Châu Huỳnh C không có liên quan đến việc Đ lấy trộm tài sản của anh G. Lời khai nhận của Đ phù hợp với lời khai của bị hại và những người liên quan, phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Ngày 29/01/2021, Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự Quận 8 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu vàng, dung lượng 64Gb, số IMEI: 356553108563402 có giá trị là 11.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu vàng, dung lượng 64Gb, số IMEI: 356553108563402 (là tài sản của anh Trần Văn G).

Ngày 30/01/2021. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại tài sản trên cho anh G.

Trách nhiệm dân sự:

Anh Trần Văn G đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu Lê Quốc Đ bồi thường gì khác.

Đối với Nguyễn Châu Huỳnh C, do không liên quan đến hành vi phạm tội của Lê Quốc Đ; nên Cơ quan điều tra Công an Quận 8 không xử lý.

Bản cáo trạng số 97/CT – VKS ngày 19/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Lê Quốc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng Khoản 1 Điều 173; các điểm: i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xử phạt bị cáo Lê Quốc Đ mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Đồng thời đề nghị miễn phần hình phạt bổ sung cho bị cáo (do bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, khó thi hành).

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường gì khác, nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại di động cho bị hại là đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quốc Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi “Trộm cắp tài sản” của mình diễn ra vào khoảng hơn 22 giờ, ngày 27/01/2021, tại phòng số 01, khách sạn PL (địa chỉ: Số 18B2/22 Đường H, Phường S, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh); sau đó bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận của bị cáo Lê Quốc Đ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tài sản bị cáo Lê Quốc Đ chiếm đoạt của bị hại (anh Trần Văn G) là 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11, màu vàng, dung lượng 64Gb, số IMEI: 356553108563402; qua định giá có trị giá là 11.500.000 đồng (Mười một triệu năm trăm nghìn đồng).

Như vậy, trị giá tài sản thuộc trường hợp tài sản có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng.

Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Quốc Đ đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có quá trình nhân thân tốt, nên Hội đồng xét xử cũng cần lưu ý khi quyết định hình phạt. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về lỗi lầm đã gây ra; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi ngay sau khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và trả lại cho bị hại, nên thuộc trường hợp phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Bản Cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bị cáo Lê Quốc Đ là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội; mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) thì bị cáo còn có thể bị phạt một số tiền nhất định để nộp vào ngân sách nhà nước. Nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn và khó thi hành; nên Hội đồng xét xử không phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu, tại phiên tòa vắng mặt; xét đây là quyền tự định đoạt của đương sự, nên không xem xét giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 đã trả lại cho bị hại tài sản bị chiếm đoạt là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Nguyễn Châu Huỳnh C do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Lê Quốc Đ, nên Cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; điểm h, điểm i, điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc Đ 09 (Chín) tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 28/01/2021.

- Về hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Quốc Đ.

- Về trách nhiệm dân sự: Không giải quyết.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Quốc Đ phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trúc